Ký bởi: Ủy ban Nhân dân thị xã An Nhơn
Ngày ký: 06-01-2022 09:18:11 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 9777/QĐ-UBND	*An Nhơn, ngày 30 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thị xã An Nhơn năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 7051/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND thị xã về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thị xã An Nhơn giai đoạn 2020 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ thị xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính thị xã An Nhơn năm 2022.

Điều 2. Giao Trưởng Phòng Nội vụ thị xã theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã tình hình thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan, đơn vị và UBND xã, phường.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng Phòng Nội vụ thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- CT, PCT.UBND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Tùng

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính thị xã An Nhơn năm 2022
(Kèm theo Quyết định số: 9777/QĐ-UBND ngày 30 /12/2021 của Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2022; Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 13/7/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính và Kế hoạch cải cách hành chính thị xã An Nhơn giai đoạn 2020-2025 ban hành tại Quyết định số 7051/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND thị xã.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với nhiệm vụ chuyên môn và bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022 và các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ mục tiêu, các nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo từng lĩnh vực, đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung, tiến độ thời gian, đề ra giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn và mức độ sẵn sàng đáp ứng của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động nghiên cứu, sáng tạo, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng giải pháp đổi mới để thực hiện cải cách hành chính, xem đây là khâu đột phá trong công tác quản lý và điều hành của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm chi phí xã hội.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

a) Chỉ tiêu

- UBND 15/15 xã, phường trên địa bàn thị xã xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 đảm bảo đầy đủ nội dung, phù hợp với thực tiễn và tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính đạt tối thiểu 30% UBND xã, phường trên địa bàn thị xã; 100% UBND xã, phường tổ chức tự kiểm tra công tác cải cách hành chính trong nội bộ của cơ quan và công chức chuyên môn trực thuộc.

- 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra cải cách hành chính phải được khắc phục ngay trong năm, không để tồn đọng kéo dài sang năm tiếp theo.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thị xã trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, đảm bảo hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong năm 2022.

- Tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị và xã, phường; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời chỉ đạo xử lý, xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, người đứng đầu trong việc chậm trễ trong giải quyết yêu cầu của tổ chức, công dân.

- Tập trung khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác cải cách hành chính của thị xã theo kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; chỉ đạo quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của thị xã trong năm 2022; tổ chức kiểm tra, đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, phường; khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thị xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; đa dạng hóa việc thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin truyền thông; thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân đối với thủ tục hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản dưới luật hướng dẫn việc thực hiện.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Thực hiện tốt và có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2022.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; rà soát các loại văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND thị xã, các xã, phường đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật; bãi bỏ, hủy bỏ hoặc điều chỉnh những văn bản không còn phù hợp hoặc chồng chéo, không đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật mới ban hành.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi các văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thực hiện tốt các quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; đảm bảo công khai, minh bạch các quy định, cơ chế chính sách bảo đảm việc tiếp cận của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- 100% thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị được thiết lập quy trình điện tử và tiếp nhận, trả kết quả qua Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử của thị xã; 100% thủ tục hành chính của thị xã được công khai, minh bạch kịp thời theo đúng quy định. 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được cung cấp trên cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Giảm 30% thời gian giải quyết theo quy định cho ít nhất 80% số thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị; mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%.

- Triển khai công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng và phấn đấu đạt tối thiểu tương ứng 40%, 35% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của thị xã và các xã, phường để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trong môi trường điện tử.

- Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa thị xã, 60% Bộ phận Một cửa các xã, phường.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về lợi ích dịch vụ công trực tuyến để người dân hiểu rõ và thực hiện; hạn chế việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp đối với các thủ tục đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện dịch vụ chứng thực điện tử trong giao dịch trên môi trường mạng; thực hiện an toàn thông tin lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương và Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quản lý tốt việc vận hành Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của thị xã; đầu tư, hoàn thiện trang thiết bị làm việc, cơ sở vật chất để nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa của thị xã, cấp xã theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

- Chú trọng công tác kiểm soát thủ tục hành chính; rà soát, cập nhật thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung; triển khai các cơ quan, đơn vị tiếp tục đăng ký và thực hiện giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính so với quy định.

- Tích hợp, đồng bộ cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính đã được xây dựng chuẩn hóa trên Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của tỉnh để thực hiện công khai đầy đủ trên Trang Thông tin điện tử và tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của thị xã và xã, phường theo quy định.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án "Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính" theo Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa thị xã và các xã, phường.

4. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch của tỉnh.

- 100% cơ quan, đơn vị được sắp xếp, bố trí và thực hiện đúng quy định của pháp luật về số lượng lãnh đạo quản lý của cơ quan, đơn vị.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã theo kế hoạch của tỉnh.

- Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ giữa các cơ quan, đơn vị; khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo đúng đối tượng, đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý do Trung ương và tỉnh ban hành; tiến hành kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các phòng, ban và các xã, phường; tập trung xử lý các vấn đề hạn chế, tồn tại, bất cập về phân cấp sau kiểm tra.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- 100% cơ quan, đơn vị thuộc thị xã bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

- 100% lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc UBND thị xã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đúng quy định.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung bảng mô tả vị trí việc làm và khung năng lực của từng vị trí việc làm; thực hiện bố trí vị trí việc làm theo đúng chức danh, vị trí chuyên môn nghiệp vụ của công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện danh mục các vị trí công tác định kỳ chuyển đổi theo quy định.

- Rà soát tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND thị xã; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 và thực hiện quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2025-2030; thực hiện tiêu chuẩn bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý.

- Chú trọng nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch; triển khai công tác bồi dưỡng đại biểu HĐND thị xã, các xã, phường nhiệm kỳ 2021-2026.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính; những cá nhân có biểu hiện tiêu cực, quan liêu, những nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức và công dân.

6. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- 100% cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng triển khai cơ chế tự chủ về tài chính và UBND các xã, phường thực hiện đúng quy định về cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

- 100% cơ quan, đơn vị và UBND xã, phường ban hành Quy chế quản lý sử dụng tài sản công theo quy định; 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- UBND thị xã, các xã, phường thực hiện công khai tài chính đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

- Tăng cường kỷ luật tài chính, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm trong phạm vi dự toán được giao; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài

sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hành dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; tiết kiệm các khoản chi ngân sách.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước.

- Tổ chức thực hiện tốt các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; đảm bảo 100% số tiền nộp ngân sách nhà nước theo kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

a) Chỉ tiêu

- Phấn đấu đạt tối thiểu 50% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành (không bao gồm nội dung mật) được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- 95% trở lên văn bản, tài liệu chính thức (trừ văn bản mật) của các cơ quan nhà nước được lưu chuyển dưới dạng điện tử; từ 90% văn bản gửi đi của các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử có chữ ký số

- Phấn đấu 40% hồ sơ công việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và 30% đối với UBND các xã, phường được tạo lập dưới dạng điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% cơ quan, đơn vị thị xã và UBND xã, phường kịp thời cập nhật và công bố Hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001 theo quy định.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước theo hướng liên thông, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước với nhau; tăng cường trao đổi, gửi, nhận văn bản điện tử (trừ văn bản mật) trên Hệ thống Văn phòng điện tử.

- Triển khai kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; trển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số đảm bảo phù hợp với lộ trình thực hiện Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 5360/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh, duy trì, cập nhật hoàn thiện Kiến trúc chính quyền điện tử của

tỉnh phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và yêu cầu phát triển Chính phủ số, Chính quyền số.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho tổ chức, công dân; có giải pháp khuyến khích và tạo điều kiện để người dân, tổ chức tham gia thực hiện.

- Thực hiện tích hợp điện tử hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001 qua Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử trong các cơ quan, đơn vị và và UBND các xã, phường.

- Xây dựng và vận hành Trung Tâm phục vụ hành chính công thị xã; tiếp tục tăng cường đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc các cơ quan hành chính, nhất là Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả ở các xã, phường đảm bảo đủ diện tích làm việc, phương tiện, trang thiết bị hiện đại cần thiết nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước và phục vụ tốt tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các nội dung của kế hoạch và tình hình thực tế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm trước UBND thị xã về tiến độ, kết quả thực hiện; thường xuyên thông tin, báo cáo định kỳ (quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm) về tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và gửi về UBND thị xã (qua Phòng Nội vụ thị xã) để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND thị xã, UBND tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện những nội dung trọng tâm của kế hoạch, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Phòng Nội vụ thị xã là cơ quan tham mưu UBND thị xã về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, giúp UBND thị xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và UBND xã, phường thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; gắn kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu các báo cáo của UBND thị xã về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị xã để báo cáo UBND tỉnh; tổng hợp, đề xuất, kiến nghị những khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị xã.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND xã, phường kịp thời phản ánh về UBND thị xã (qua Phòng Nội vụ thị xã) để xem xét, điều chỉnh kế hoạch này cho phù hợp./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THỊ XÃ NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 9777/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian thực hiện
		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
I. Công tác chỉ đạo, điều hành cai cách hành chính					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thị xã An Nhơn năm 2022	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Quyết định ban hành kế hoạch của UBND thị xã	Tháng 12/2021
2	Triển khai chấm điểm, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của UBND thị xã	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả tự đánh giá, xác định Chỉ số CCHC năm 2021 của UBND thị xã.	Tháng 12/2021
3	Triển khai kiểm tra, thẩm định Chỉ số đánh giá cải cách hành chính năm 2021 của UBND các xã, phường	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Quyết định phê duyệt Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của UBND các xã, phường	Tháng 1/2022
4	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính thị xã An Nhơn năm 2022	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã	Trung tâm VH-TT-TT thị xã; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	- Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND thị xã; - Nâng cao sự hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về cải cách hành chính	Ban hành kế hoạch: Quý I; Thực hiện: Cả năm

5	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra định kỳ công tác cải cách hành chính thị xã An Nhơn năm 2022	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	- Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND thị xã; - Báo cáo kết quả kiểm tra	Ban hành kế hoạch: Quý I; Thực hiện: Quý II, Quý III
6	Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của thị xã năm 2022	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	- Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND thị xã; - Báo cáo kết quả kiểm tra	Ban hành kế hoạch: Tháng 3; Thực hiện: Quý II
7	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh (PAPI) giai đoạn 2022-2025	Phòng Nội vụ thị xã	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường	Quyết định của UBND thị xã	Quý II (theo kế hoạch của tỉnh)
8	Khảo sát, lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về việc giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của thị xã và các xã, phường	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của thị xã và các xã, phường	Phòng Nội vụ thị xã	Báo cáo kết quả khảo sát, lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về việc giải quyết thủ tục hành chính	Thực hiện: Cả năm
II. Cải cách thể chế					
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022	Phòng Tư pháp thị xã	Các ban của HĐND thị xã; các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	- Quyết định của UBND thị xã ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; - Báo cáo kết quả thực hiện	Ban hành kế hoạch: Quý I; Thực hiện: Cả năm
2	Tự kiểm tra, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND thị xã ban hành	Phòng Tư pháp thị xã	Các ban của HĐND thị xã; các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND thị xã được ban hành đúng quy định của pháp luật.	Thường xuyên

3	Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các xã, phường ban hành	Phòng Tư pháp thị xã	HĐND, UBND các xã, phường	Văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các xã, phường ban hành đúng quy định của pháp luật.	Thường xuyên
4	Tổ chức theo dõi thi hành pháp luật theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	- Quyết định ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Ban hành kế hoạch: Quý I; Thực hiện: Cả năm
5	Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật	Phòng Tư pháp thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	- Hội nghị về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Thường xuyên
III. Cải cách thủ tục hành chính					
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn thị xã An Nhơn	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	- Quyết định ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021; - Báo cáo kết quả thực hiện	Ban hành kế hoạch: Quý I; Thực hiện: Cả năm
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn thị xã An Nhơn	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	- Quyết định ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2021; - Báo cáo kết quả thực hiện	Ban hành kế hoạch: Quý II; Thực hiện: Cả năm
3	Kiện toàn cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của UBND thị xã và các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã; UBND các xã, phường	Phòng KSTTHC tỉnh; Phòng Nội vụ thị xã; UBND các xã, phường	Quyết định phê duyệt danh sách cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ KSTTHC của UBND tỉnh	Thường xuyên

4	Xây dựng Trung tâm phục vụ hành chính công thị xã	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Ban Quản lý Dự án ĐTXD&PTQĐ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công thị xã	Năm 2022
5	Niêm yết, công khai địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính tại trụ sở làm việc và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của thị xã và các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã; UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng PAKN về thủ tục hành chính tại Trụ sở làm việc và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của thị xã và các xã, phường	Thường xuyên
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
1	Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Quyết định ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Thường xuyên
2	Thực hiện phân cấp quản lý theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường theo hướng dẫn của tỉnh	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Các quyết định, văn bản phân cấp của UBND thị xã	Thường xuyên
3	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Quyết định ban hành kế hoạch, phương án sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc thị xã	Năm 2022 (Theo kế hoạch của tỉnh)
4	Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng thời gian chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về biên chế, tổ chức bộ máy theo quy định	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Báo cáo kết quả thực hiện về biên chế, tổ chức bộ máy	Theo yêu cầu của tỉnh

V. Cải cách chế độ công vụ					
1	Triển khai thực hiện kế hoạch của tỉnh về việc tuyển dụng công chức, viên chức	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã	Các đối tượng đủ điều kiện tham gia thi tuyển công chức, viên chức	Theo kế hoạch của tỉnh; kế hoạch của thị xã
2	Triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022 của tỉnh	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đạo tạo, bồi dưỡng	Theo kế hoạch của tỉnh
3	Triển khai thực hiện Quy định tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, phường	Quyết định của UBND thị xã sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền	Năm 2022
4	Thực hiện quy định về khung tiêu chí đánh đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng tháng, quý	Hàng tháng; hàng quý
5	Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ.	Phòng Nội vụ thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Quyết định của UBND thị xã	Năm 2022
VI. Cải cách tài chính công					
1	Thực hiện công khai tài chính năm 2022 của thị xã theo quy định	Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã	Văn phòng HĐND và UBND; các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã	Quyết định của UBND thị xã về việc công bố thực hiện dự toán ngân sách nhà nước	Thường xuyên

2	Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã	Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính năm 2022	Năm 2022
3	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã	Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính năm 2022	Năm 2022
VII. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử					
1	Triển khai kế hoạch của tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Kế hoạch của UBND thị xã	Quý I (theo kế hoạch của tỉnh)
2	Triển khai kế hoạch của tỉnh về phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh năm 2022	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Kế hoạch của UBND thị xã	Quý I (theo kế hoạch của tỉnh)
3	Triển khai Đề án số hóa dữ liệu chuyên ngành và tích hợp lên các nền tảng số, kết nối, chia sẻ CSDL chuyên ngành với trục LGSP của tỉnh phục vụ công tác chuyển đổi số	Các cơ quan, đơn vị thị xã	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã; UBND các xã, phường	Quyết định của UBND thị xã	Theo kế hoạch của tỉnh

4	Triển khai Đề án của tỉnh về mô hình Trung tâm dữ liệu dùng chung	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường	Quyết định của UBND thị xã	Theo kế hoạch của tỉnh
5	Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Trang Thông tin điện tử của thị xã.	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông; Các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã	Các thủ tục hành chính được cung cấp mức độ 3, mức độ 4 trên Trang Thông tin điện tử	Năm 2022
6	Tích hợp điện tử hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO trên phần mềm Một cửa điện tử của thị xã	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Một cửa điện tử	Thực hiện: Cả năm; Báo cáo: Quý IV
7	Vận hành, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO	Thực hiện: Cả năm; Báo cáo: Quý IV